

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2025**

Căn cứ Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 3281/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2021 - 2030; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh Tây Ninh năm 2025 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Nâng cao nhận thức của toàn xã hội về trách nhiệm hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật, qua đó khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia tích cực vào công tác trợ giúp người khuyết tật.
- Đảm bảo người khuyết tật tiếp cận đầy đủ các chính sách hỗ trợ về y tế, giáo dục, đào tạo nghề, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế, trợ giúp pháp lý, văn hóa, thể thao và du lịch,...
- Thực hiện đầy đủ các chính sách trợ giúp xã hội, vận động nguồn lực để nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần, hướng đến việc người khuyết tật tham gia bình đẳng vào các hoạt động xã hội.

2. Yêu cầu

- Tổ chức các hoạt động theo đúng nội dung và tinh thần của Quyết định số 3281/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh.
- Lựa chọn các hoạt động ưu tiên, thiết thực, phù hợp với nhu cầu của người khuyết tật và tình hình thực tế của địa phương.
- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ngành và tổ chức liên quan để triển khai hiệu quả các hoạt động.
- Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước và xã hội trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

II. NỘI DUNG CÁC HOẠT ĐỘNG

1. Công tác tuyên truyền

- Tăng cường tuyên truyền qua các phương tiện thông tin đại chúng về quyền lợi của người khuyết tật, các chủ trương, chính sách hỗ trợ, chương trình trợ giúp người khuyết tật và Kế hoạch triển khai cụ thể trên địa bàn.

- Đẩy mạnh truyền thông nâng cao nhận thức của cộng đồng về phòng ngừa khuyết tật, phục hồi chức năng và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng. Qua đó, hướng dẫn người dân chủ động phát hiện sớm và phòng ngừa khuyết tật, đảm bảo người khuyết tật được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cũng như các dịch vụ hỗ trợ khác trong cộng đồng.

- Nội dung tuyên truyền chú trọng giới thiệu các tấm gương người khuyết tật vượt khó, vươn lên trong cuộc sống, đồng thời ghi nhận và tôn vinh sự đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong công tác trợ giúp người khuyết tật. Bên cạnh đó, đẩy mạnh tuyên truyền nhằm phòng, chống các hành vi phân biệt đối xử với người khuyết tật.

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông vào những dịp đặc biệt như Ngày người khuyết tật Việt Nam (18/4), Ngày vì nạn nhân chất độc da cam Việt Nam (10/8) và Ngày người khuyết tật thế giới (3/12), nhằm tăng cường sự lan tỏa trong xã hội.

2. Hoạt động trợ giúp y tế

- Triển khai các dịch vụ nhằm phát hiện sớm các khiếm khuyết ở trẻ trước khi sinh và trẻ sơ sinh, kết hợp với tuyên truyền, tư vấn và cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, góp phần giảm thiểu nguy cơ phát sinh khuyết tật.

- Mở rộng mạng lưới dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình. Đồng thời, cung cấp các dụng cụ trợ giúp thiết yếu, hỗ trợ người khuyết tật nâng cao chất lượng cuộc sống.

- Tiếp tục triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, đảm bảo người khuyết tật dễ dàng tiếp cận các dịch vụ y tế phù hợp ngay tại địa phương, từ đó tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phục hồi chức năng và hòa nhập xã hội một cách hiệu quả.

3. Trợ giúp về giáo dục

- Thực hiện đầy đủ chính sách giáo dục dành cho người khuyết tật, đảm bảo thực hiện hiệu quả phổ cập giáo dục trung học cơ sở đối với người khuyết tật tham gia giáo dục hòa nhập. Đồng thời, thúc đẩy các chính sách ưu đãi dành cho giáo viên, nhân viên tham gia giáo dục trẻ khuyết tật, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác giảng dạy và hỗ trợ.

- Tổ chức các chương trình tập huấn nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên hỗ trợ trong giáo dục người khuyết tật ở lứa tuổi mầm non và phổ thông, nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả giảng dạy.

- Phát triển hệ thống dịch vụ và mô hình giáo dục phù hợp với nhu cầu đa dạng của người khuyết tật, bao gồm: phát hiện sớm, can thiệp sớm, giáo dục bán hòa nhập, giáo dục hòa nhập, giáo dục chuyên biệt, giáo dục tại gia đình và cộng đồng, giáo dục từ xa.

- Thực hiện rà soát, cập nhật và quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật thông qua hệ thống phần mềm quản lý hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, đảm bảo thông tin luôn chính xác và đồng bộ.

4. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế và trợ giúp xã hội

- Khảo sát, thống kê nhu cầu đào tạo nghề của người khuyết tật để tổ chức các khoá học phù hợp với thị trường lao động. Đồng thời, chủ động liên hệ và kết nối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân để tạo việc làm bền vững cho người khuyết tật sau khi hoàn thành chương trình đào tạo.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh dành riêng cho người khuyết tật. Đảm bảo thực hiện các chính sách ưu đãi và hỗ trợ đối với các cơ sở sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật, đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và người lao động.

- Ưu tiên hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật và các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật trong việc tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội, giúp tạo việc làm mới và mở rộng sản xuất kinh doanh.

- Tăng cường vận động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ vốn và xây dựng mô hình sinh kế bền vững cho người khuyết tật, gia đình người khuyết tật.

- Thực hiện đầy đủ chính sách trợ giúp xã hội theo quy định, đặc biệt là trợ cấp xã hội hàng tháng, nhằm đảm bảo người khuyết tật được hỗ trợ kịp thời và đúng mức.

5. Trợ giúp tiếp cận công trình xây dựng

- Hướng dẫn các đơn vị thiết kế, thi công xây dựng tuân thủ Bộ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếp cận đối với người khuyết tật. Đồng thời, thực hiện thẩm tra, thẩm định, nghiệm thu, thanh tra và kiểm tra các công trình xây dựng nhằm bảo đảm đáp ứng yêu cầu tiếp cận cho người khuyết tật theo quy định.

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về kỹ năng thiết kế công trình tiếp cận cho người khuyết tật, hướng đến đối tượng là kiến trúc sư, kỹ sư xây dựng và các cá nhân hành nghề trong lĩnh vực xây dựng.

- Khuyến khích phát triển phương tiện giao thông công cộng có thiết kế phù hợp cho người khuyết tật.

- Tham mưu xây dựng lộ trình cải tạo, nâng cấp các công trình công cộng chưa đáp ứng Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật về xây dựng, nhằm đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng hiệu quả.

6. Trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông

- Đẩy mạnh hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các quy định về giao thông tiếp cận, đảm bảo người khuyết tật có thể tiếp cận và sử dụng các dịch vụ giao thông một cách thuận tiện, an toàn.

- Xây dựng các tuyến giao thông mẫu, đồng thời nhân rộng việc triển khai xe vận tải hành khách công cộng có thiết kế phù hợp để người khuyết tật dễ dàng tiếp cận. Tăng cường cải tạo, nâng cấp các công trình giao thông, đường dẫn tới bến xe, điểm đón trả khách, với mục tiêu tăng dần tỷ lệ phương tiện và cơ sở hạ tầng giao thông đáp ứng tiêu chuẩn tiếp cận.

- Cải tạo, nâng cấp các đường dẫn và bến đỗ giao thông để hỗ trợ tốt hơn cho người khuyết tật. Đồng thời, tổ chức các chương trình tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho đội ngũ lái xe và nhân viên phục vụ về trách nhiệm hỗ trợ hành khách khuyết tật trong quá trình tham gia giao thông.

- Khảo sát, đánh giá thực trạng đảm bảo tiếp cận của hệ thống giao thông công cộng và nhu cầu tham gia giao thông của người khuyết tật phục vụ cho việc xây dựng chiến lược giao thông tiếp cận đến năm 2030, định hướng đến năm 2050.

7. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Đẩy mạnh phát triển và triển khai các công nghệ, công cụ tiện ích nhằm hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông. Đồng thời, duy trì, nâng cấp và mở rộng các công/trang tin điện tử để cung cấp thông tin và dịch vụ phù hợp với nhu cầu của người khuyết tật.

- Phối hợp với các cơ quan báo chí, đài truyền thanh ở các huyện, thị xã, thành phố để thực hiện tuyên truyền, định hướng thông tin liên quan đến quyền lợi, nhu cầu và các vấn đề của người khuyết tật. Tăng cường truyền thông qua các kênh hiện hành như Cổng thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội nhằm mở rộng phạm vi tiếp cận và nâng cao nhận thức cộng đồng.

8. Trợ giúp pháp lý

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn và trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi có nhiều người khuyết tật gặp khó khăn về tài chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý. Đồng thời, triển khai tại các cơ sở trợ giúp xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức của người khuyết tật khi có yêu cầu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Tổ chức các chương trình tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nhằm tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ thực hiện trợ giúp pháp lý, đảm bảo đáp ứng tốt nhu cầu của người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

- Thực hiện các hoạt động tuyên truyền phù hợp nhằm nâng cao nhận thức về trợ giúp pháp lý dành cho người khuyết tật, đặc biệt là những đối tượng gặp khó khăn về tài chính, thông qua các phương tiện truyền thông đa dạng và các chương trình cộng đồng.

9. Hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

Thành lập, phát triển hệ thống câu lạc bộ thể dục, thể thao cho người khuyết tật tại các địa phương. Tổ chức các hội thi văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia tập luyện và thi đấu tại các giải thể thao chuyên biệt.

Xây dựng thư viện thân thiện, đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận thông tin. Tổ chức các câu lạc bộ văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao phù hợp với người khuyết tật.

Thực hiện miễn, giảm giá vé và dịch vụ cho người khuyết tật tại các cơ sở văn hóa, thể thao, giải trí như bảo tàng, di tích lịch sử, thư viện, rạp chiếu phim

và các khu du lịch. Triển khai chính sách miễn, giảm giá vé dịch vụ du lịch tại các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

Khuyến khích doanh nghiệp nghiên cứu, đầu tư công nghệ và kỹ thuật để giúp người khuyết tật tiếp cận thông tin và tham gia các hoạt động du lịch một cách thuận lợi.

10. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

Tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, ngành và cộng đồng về chính sách an sinh xã hội dành cho phụ nữ khuyết tật. Tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ khuyết tật với các dịch vụ an sinh xã hội sẵn có.

Rà soát, đánh giá và phát triển các mô hình hỗ trợ phụ nữ khuyết tật, như mô hình truyền thông lồng ghép và mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực. Duy trì, mở rộng các câu lạc bộ phụ nữ khuyết tật để hỗ trợ sinh kế, sức khỏe sinh sản và sống độc lập.

Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ trợ giúp phụ nữ khuyết tật. Vận động các nguồn lực xã hội nhằm hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tại cộng đồng.

11. Hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

- Hỗ trợ người khuyết tật các thiết bị cần thiết như xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các dụng cụ trợ giúp khác.

- Tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về phát hiện, sàng lọc, tư vấn, sử dụng và bảo quản thiết bị trợ giúp người khuyết tật, dành cho cán bộ trợ giúp, gia đình và chính người khuyết tật.

- Xây dựng và nhân rộng các mô hình hỗ trợ người khuyết tật sống độc lập tại cộng đồng.

12. Nâng cao nhận thức, năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật và giám sát đánh giá

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật về các chính sách, chế độ liên quan, can thiệp phục hồi chức năng và giáo dục đặc biệt.

- Tập huấn cho gia đình người khuyết tật về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật; tập huấn các kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Tham gia các hội nghị, hội thảo chia sẻ thông tin, kinh nghiệm về hoạt động trợ giúp người khuyết tật do Trung ương hoặc các tổ chức phi Chính phủ tổ chức.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá thực hiện Kế hoạch và các chính sách, pháp luật đối với người khuyết tật.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách hiện hành; các nguồn thu hợp pháp khác theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Là cơ quan thường trực Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh, chịu trách nhiệm hướng dẫn, triển khai, kiểm tra và giám sát các hoạt động; định kỳ tổng hợp kết quả từ các sở, ngành tỉnh và địa phương báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật; tập huấn kỹ năng, chính sách và chế độ cho người khuyết tật/gia đình người khuyết tật.

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan tuyên truyền, nâng cao nhận thức về người khuyết tật và các vấn đề liên quan.

- Hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý, thông qua giới thiệu đến Sở Tư pháp khi có nhu cầu.

- Chủ trì triển khai các hoạt động trợ giúp y tế và chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Đào tạo, tập huấn cho nhân viên y tế nhằm nâng cao năng lực phục hồi chức năng, phát hiện và can thiệp sớm.

- Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và dụng cụ phục hồi chức năng tại các cơ sở y tế phục vụ người khuyết tật.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Bảo đảm người khuyết tật tiếp cận được các chương trình giáo dục.

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý và giáo viên về giáo dục hòa nhập, giáo dục đặc biệt.

- Xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất dạy và học, bảo đảm điều kiện tiếp cận giáo dục đối với người khuyết tật ở các cơ sở giáo dục có trẻ khuyết tật học hòa nhập.

- Rà soát nhu cầu học nghề, tổ chức đào tạo nghề và phối hợp với các đơn vị có liên quan hỗ trợ tạo việc làm cho người khuyết tật.

3. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cấp thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Sở Xây dựng

- Hướng dẫn, thẩm định thiết kế và tổ chức kiểm tra việc thực hiện thiết kế thi công xây dựng và sửa chữa các công trình công cộng theo quy chuẩn kỹ thuật nhằm đảm bảo điều kiện tiếp cận và sử dụng đối với người khuyết tật.

- Thực hiện các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận và tham gia giao thông.

- Đề xuất cải tạo các tuyến đường phố chính, bảo đảm người khuyết tật có lối lên xuống xe thuận tiện.

5. Sở Tư pháp

- Chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý tổ chức truyền thông và thực hiện tư vấn pháp luật cho người khuyết tật có khó khăn tài chính, bảo đảm 100% người khuyết tật được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

- Phối hợp tuyên truyền, giáo dục về Luật Người khuyết tật và các quy định liên quan.

- Cung cấp thông tin về trợ giúp pháp lý, danh sách người thực hiện trợ giúp pháp lý và hỗ trợ thực hiện khi có yêu cầu.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao dành cho người khuyết tật.

- Chủ trì phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu thành lập Câu lạc bộ thể dục thể thao dành cho người khuyết tật, đảm bảo khả năng tiếp cận:

- Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở tuyên truyền về các vấn đề liên quan đến người khuyết tật; tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội do Sở quản lý. Đồng thời, phối hợp với Sở Y tế trong việc cung cấp thông tin tuyên truyền cho các cơ quan báo chí.

7. Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

- Phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác, đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách tín dụng ưu đãi đến người dân.

- Ưu tiên giải quyết nhu cầu vay vốn cho người lao động là người khuyết tật và các cơ sở sản xuất, kinh doanh có sử dụng lao động là người khuyết tật, nhằm hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn, Hội Chữ thập đỏ, Hội Bảo trợ người khuyết tật, người nghèo và bảo vệ quyền trẻ em tỉnh, Hội Người mù tỉnh, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh: trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tích cực tham gia tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, bảo đảm các nội dung hỗ trợ người khuyết tật đạt hiệu quả cao.

9. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Triển khai thực hiện kế hoạch tại địa phương; xây dựng và tổ chức các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật phù hợp với tình hình thực tế.

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực và lồng ghép kinh phí từ các chương trình, đề án liên quan để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

Các sở, ngành, địa phương có trách nhiệm gửi báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về Sở Y tế trước ngày **15/12/2025**.

Sở Y tế tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch của các sở, ngành, địa phương, báo cáo UBND tỉnh trước ngày **31/12/2025**.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra./.

Nơi nhận: 

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- UB MTTQ VN và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP;
- P.KGVX;
- Lưu: VT, VP UBND tỉnh. *Trình*



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hồng Thanh